

Số: 01 /PA-UBND

Vĩnh Thuận, ngày 02 tháng 10 năm 2024

PHƯƠNG ÁN

Triển khai thực hiện phòng, chống lũ nội đồng kết hợp triều cường dâng năm 2024 trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận

Thực hiện Công văn số 2061/SNNPTNT-CCTL ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang về việc chủ động phòng, chống ảnh hưởng của lũ nội đồng đến sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nhằm chủ động phòng, chống ảnh hưởng của lũ nội đồng đến sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện; Ủy ban nhân dân (UBND) huyện xây dựng Phương án phòng, chống ảnh hưởng của ngập lũ nội đồng kết hợp triều cường dâng năm 2024 trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống ngập lũ nội đồng kết hợp với triều cường dâng, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh năm 2024 trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận, đảm bảo triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

- Rà soát tình hình, đánh giá khả năng tác động của ngập lũ nội đồng đến lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và hoa màu.

- Chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống ngập lũ nội đồng phù hợp tình hình, có hiệu quả, bảo đảm an toàn cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt của Nhân dân, nhằm giảm đến mức thấp nhất các thiệt hại do ngập lũ, ổn định sản xuất, đời sống.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống ngập lũ nội đồng, bảo vệ sản xuất cho Nhân dân.

- Đảm bảo thông tin liên lạc, giao thông thông suốt trong mọi tình huống, an toàn cho cơ sở hạ tầng nhằm phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp và đời sống của Nhân dân.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống ngập lũ nội đồng đến Nhân dân trong vùng ngập lũ.

- Chuẩn bị sẵn sàng phương án, kế hoạch gia cố, đắp mới đê bao, bờ bao chống lũ nhằm bảo vệ sản xuất cho Nhân dân.



II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhận định tình hình khí tượng, thủy văn từ tháng 9 đến tháng 11/2024 của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kiên Giang

- Hiện tượng ENSO: Hiện tại, hiện tượng ENSO đang trong trạng thái trung tính. Thời kỳ từ tháng 9-11/2024, ENSO có khả năng chuyển sang trạng thái La Nina với xác suất 60-70%.

- Lượng mưa: Tháng 9 - 10/2024, tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ và cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) và cùng thời kỳ khoảng 10 - 30 mm. Tháng 11/2024, tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ và thấp hơn so với TBNN và cùng thời kỳ khoảng 05 -10 mm.

2. Xác định vùng có khả năng chịu ảnh hưởng của ngập lũ nội đồng

Toàn bộ khu vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn toàn huyện, đặc biệt là khu vực chưa có bờ bao, trũng thấp hoặc bờ bao thấp chưa đảm bảo yêu cầu chống lũ nội đồng cộng với triều cường dâng.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Giải pháp công trình

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, sửa chữa các công trình thủy lợi, triển khai nạo vét các kênh, các cống bị bồi lắng để khai thông dòng chảy.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai nạo vét kênh mương, duy tu, sửa chữa công trình thủy lợi phòng, chống ngập lũ nội đồng theo kế hoạch đã được UBND huyện phê duyệt trong năm 2024 từ nguồn vốn Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015, nguồn kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi.

- Rà soát, kiểm tra đê bao, bờ bao, bờ thửa, bờ vùng đảm bảo an toàn với mực nước lũ, kết hợp triều cường dâng tại các vùng sản xuất trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra, rà soát, đề xuất kịp thời tăng cường gia cố, tôn cao các đoạn đê bao, bờ bao thấp, yếu có nguy cơ xảy ra tràn, vỡ, sạt lở trong mùa mưa, lũ nhằm đảm bảo an toàn sản xuất.

(danh mục các công trình triển khai năm 2024 kèm theo)

3.2. Giải pháp phi công trình

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra tình hình sản xuất, trồng trọt ở các xã, thị trấn vùng ảnh hưởng lũ, tổ chức thu hoạch sớm các diện tích lúa vùng có khả năng chịu ảnh hưởng của lũ kết hợp với triều cường dâng để tránh bị thiệt hại.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao năng lực và nhận thức của cộng đồng về biến đổi khí hậu và nước biển dâng, yêu cầu về phòng, chống ngập lũ để phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

- Tổ chức hướng dẫn nông dân thực hiện sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu và vụ Mùa 2024 phù hợp với điều kiện nguồn nước, tuân thủ khung lịch thời vụ và khuyến cáo của các cơ quan chức năng, bảo đảm an toàn trong sản xuất.

- Theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo lũ do Đài Khí tượng Thủy văn Kiên Giang để chủ động trong sản xuất.

- Ngoài sản xuất lúa vụ Hè Thu, vụ Mùa 2024, các xã, thị trấn cần lưu ý chủ động đối phó lũ đối với các diện tích nuôi trồng thủy sản.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 và Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp các cơ quan, ban, ngành chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi chặt chẽ tình hình, diễn biến thời tiết, lũ, triều cường kịp thời thông báo cho các phòng, ban, ngành và Nhân dân biết để có biện pháp chủ động phòng ngừa, ứng phó, đảm bảo an toàn cho sản xuất.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí từ các đơn vị, các xã, thị trấn và phối hợp Phòng Tài chính- Kế hoạch tham mưu UBND huyện cấp kinh phí cho các đơn vị thực hiện các giải pháp phòng, chống ảnh hưởng của ngập lũ nội đồng (nếu có), để bảo vệ tốt cho sản xuất.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phương án này, thường xuyên tổng hợp tình hình, các đề xuất, kiến nghị của các xã, thị trấn báo cáo về UBND huyện để có hướng xử lý, giải quyết kịp thời.

2. Phòng Tài chính-Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn có liên quan để cân đối, bố trí vốn theo quy định để thực hiện Phương án này.

3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh

Phối hợp với các đơn vị có liên quan, tăng cường công tác truyền thông, phổ biến thông tin về tình hình thời tiết, lũ, triều cường, chỉ đạo từ các cơ quan chuyên môn trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân, tổ chức liên quan chủ động triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống, đề phòng thiệt hại do lũ nội đồng, triều cường gây ra.

4. Ủy ban nhân dân; Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các xã, thị trấn

- Theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo mưa, lũ kết hợp triều cường từ các cơ quan chuyên ngành khí tượng thủy văn để chủ động trong sản xuất.

- Chủ động xây dựng các kịch bản và Phương án phòng, chống ngập lụt, ứng. Quán triệt thực hiện hiệu quả theo phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*).

- Rà soát, thống kê nắm lại các trang thiết bị hiện có trên địa bàn, để chủ động tốt án phương án khi có tình huống xảy ra, nhất là máy gặt đập liên hợp,



máy bơm. Tổng hợp báo cáo về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm để phối hợp điều tiết.

- Thường xuyên tổng hợp, báo cáo kịp thời tình hình, ảnh hưởng của lũ nội đồng đến sản xuất nông nghiệp, dân sinh, sự cố đê bao, bờ bao (nếu có) về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để có biện pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời.

5. Đề nghị các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động nắm tình hình, phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp trong chỉ đạo, triển khai thực hiện biện pháp sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện để hỗ trợ khi có yêu cầu.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, cần thay đổi để phù hợp với tình hình thực tế, đề nghị các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo đề xuất về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để được hướng dẫn thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- TT.Huyện ủy, TT.HĐND huyện;
- CT và các PCT.UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các xã, thị trấn;
- VPTT BCH PCTT, TKCN&PTDS huyện;
- Lưu: VT, NN.

KI. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Đủ

PHỤ LỤC DANH MỤC CÔNG TRÌNH

(Kèm theo Phương án số: 01 /PA-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận)

Số TT	Giải pháp thực hiện	Đơn vị thực hiện	Địa điểm	Quy mô công trình			Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	
				Dài (m)	Rộng (m)	Chiều cao/ Cao trình (m)	Huyện đã bố trí vốn thực hiện trong năm 2024	Đề xuất tỉnh hỗ trợ
TỔNG CỘNG:								
I	Xã Vĩnh Phong							
1	Nạo vét kênh Lung, Kênh Bà Sáu		Vĩnh Phong	5.313,0			593	
2	Nạo vét kênh 1 Hăng		Vĩnh Phong	5.379,0			731	
3	Nạo vét kênh 2 Hăng, Kênh Rọc dài		Vĩnh Phong	5.310,0			862	
4	Nạo vét kênh 3 Hăng		Vĩnh Phong	5.859,0			744	
5	Nạo vét kênh 3 Bang, Kênh Đứng		Vĩnh Phong	4.907,0			814	
6	Nạo vét kênh 10 Lầu		Vĩnh Phong	5.820			987	
7	Nạo vét kênh Lung Thầy Cai, Kênh Ngã Cại		Vĩnh Phong	5.140			712	
8	Nạo vét kênh 5, Kênh 1000, Kênh Thủy Lợi		Vĩnh Phong	5.854			901	
9	Nạo vét kênh Rạch Đình, Kênh Ngang, Kênh Đứng		Vĩnh Phong	5.387			807	
10	Nạo vét kênh Bò Hóng, Kênh 2 Hại, Kênh Bờ Đầm, Kênh Lung Ba Cua		Vĩnh Phong	6.174			817	
11	Cống điều tiết nước Thủy Lợi đầu ngàn		Xã Vĩnh Phong				944	
12	Cống điều tiết nước 1000 Kênh 6		Xã Vĩnh Phong				1010	



Số TT	Giải pháp thực hiện	Đơn vị thực hiện	Địa điểm	Quy mô công trình			Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	
				Dài (m)	Rộng (m)	Chiều cao/ Cao trình (m)	Huyện đã bố trí vốn thực hiện trong năm 2024	Đề xuất tỉnh hỗ trợ
13	Cống điều tiết nước Trăm Bầu		Xã Vĩnh Phong				566	
II	Xã Tân Thuận							
1	Nạo vét kênh Cô Bạch		Xã Tân Thuận	4.249			681	
2	Nạo vét kênh Giữa		Xã Tân Thuận	4.249			631	
III	Xã Vĩnh Bình Bắc							
1	Nạo vét kênh Xáng Ba Đình		Xã Vĩnh Bình Bắc	5.065			826	
2	Nạo vét kênh Lô Tám		Xã Vĩnh Bình Bắc	4.546			832	
IV	Xã Vĩnh Thuận							
1	Cống điều tiết nước 3000 14		Xã Vĩnh Thuận				896	
V	Xã Bình Minh							
1	Cống điều tiết nước số 12		Xã Bình Minh				885	

